

ĐẢNG BỘ TỈNH CAO BẰNG ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ CƠ SỞ

NGUYỄN THỊ NƯƠNG

Bí thư Tỉnh uỷ Cao Bằng

Cao Bằng là một tỉnh vùng cao biên giới, diện tích tự nhiên 6.690,73 km²; có trên 311 km đường biên giới với Trung Quốc; phía Bắc và Đông Bắc giáp tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc; phía Tây giáp tỉnh Hà Giang; phía Nam giáp tỉnh Bắc Kạn; phía Đông giáp tỉnh Lạng Sơn; dân số hơn 52 vạn người với 9 dân tộc chính, trong đó các dân tộc có số người đông nhất là dân tộc Tày chiếm 41,9%, dân tộc Nùng: 32,38%, dân tộc Mông: 8,33%, dân tộc Dao: 4,49%, dân tộc Kinh: 4,61%. Cao Bằng có 12 huyện và 1 thị xã, với tổng số 189 xã, phường, thị trấn và 2.460 xóm, tổ dân phố; trong đó có 138 xã đặc biệt khó khăn, hết năm 2001 còn 420 xóm chưa có đảng viên. Đảng bộ Cao Bằng hiện có 20 đảng bộ trực thuộc, trong đó có 13 đảng bộ cơ sở; có 590 tổ chức cơ sở đảng, trong đó có 252 đảng bộ cơ sở, 388 chi bộ cơ sở với 29.079 đảng viên.

Trong những năm qua, Đảng bộ Cao Bằng đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng, củng cố và nâng cao chất

lượng hệ thống chính trị ở cơ sở xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cơ sở) nhằm khai thác tiềm năng, thế mạnh của tỉnh phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

1. Một số kết quả đã đạt được.

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá IX, ngày 30-9-2002 Tỉnh uỷ Cao Bằng đã ban hành Chương trình hành động số 15 CTTr/TU, đề ra những giải pháp cụ thể, toàn diện để đổi mới và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị ở cơ sở xã, phường, thị trấn. Triển khai thực hiện Chương trình trên, Đảng bộ tỉnh Cao Bằng đã thu được một số kết quả sau:

Thứ nhất, đổi mới nội dung và phương thức lãnh đạo của tổ chức cơ sở đảng ở cơ sở:

- Đảng bộ chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện các giải pháp đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, phương tiện làm việc cho các xã, phường, thị trấn và các xóm, tổ dân phố¹; sắp xếp tổ chức lại các đơn vị xóm, tổ dân

Câu đối

*Có Đảng soi đường, đổi mới thành công, đất nước thêm giàu mạnh
Ôn Người chỉ lối, làm ăn phát đạt, nhân dân được ấm no.*

TRẦN KIM BẢNG - LÊ VĂN MẬU

phố theo tinh thần bỏ cấp trung gian là khối phố, sáp nhập các xóm quá nhỏ thành xóm lớn hơn. Các đảng bộ, chi bộ cơ sở tập trung lãnh đạo thực hiện tốt công tác xoá đói giảm nghèo, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn, bảo đảm sự phối hợp ngày càng chặt chẽ giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị; chỉnh đốn tổ chức và chế độ sinh hoạt chi bộ, cấp uỷ, cải tiến nội dung sinh hoạt, nêu cao ý thức tự phê bình và phê bình, nâng cao nhận thức và phát huy vai trò tiên phong gương mẫu của người đảng viên thực hiện tốt 4 nhiệm vụ của người đảng viên và 19 điều đảng viên không được làm.

- Các đảng bộ, chi bộ cơ sở chú ý công tác phát triển đảng, đặc biệt là ở các xóm, bản vùng sâu, vùng xa, vùng giáp biên giới chưa có đảng viên. Trong nhiệm kỳ qua, toàn Đảng bộ đã kết nạp được trên 7.000 đảng viên mới, tăng thêm 145 xóm có đảng viên và 111 xóm có chi bộ; kiểm tra 63 tổ chức đảng, phát hiện 719 đảng viên có dấu hiệu vi phạm; kiểm tra 582 tổ chức đảng cấp dưới đối với việc thực hiện nhiệm vụ tài chính Đảng; giải quyết 299 đơn thư tố cáo đảng viên; 10 đơn thư khiếu nại kỷ luật Đảng... Qua kiểm tra đã phát hiện vi phạm và xử lý kỷ luật 17 tổ chức Đảng, 383 đảng viên, trong đó có 125 trường hợp là cấp uỷ viên các cấp. Công tác kiểm tra và thi hành kỷ luật Đảng đã có tác dụng tích cực trong việc giáo dục đảng viên và xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh hàng năm. Trong nhiệm kỳ qua, có 77,6% số tổ chức cơ sở đảng đạt tiêu chuẩn trong sạch, vững mạnh (mục tiêu 70%), 75,7% đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ (mục tiêu 75%).

Thứ hai, đổi mới và nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước (QLNN) của chính quyền cơ sở. Tỉnh uỷ đã chỉ đạo UBND

tỉnh xây dựng quy chế hoạt động mẫu cho từng loại hình cơ sở; hướng dẫn kiểm tra việc rà soát, bổ sung quy chế hoạt động ở cơ sở; hướng dẫn và giám sát các hoạt động tự quản của nhân dân, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp làm ăn theo đúng pháp luật.

Chính quyền cơ sở đã thực hiện nghiêm túc các quyết định của UBND tỉnh, quy chế phối hợp giữa Mặt trận và các đoàn thể với UBND; thực hiện tốt các quy ước (hương ước) của xóm, tổ dân phố; phát huy các hình thức tự quản của cộng đồng dân cư. Các khiếu nại, tố cáo của công dân được các cơ quan tập trung giải quyết hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền giải quyết, không để tồn đọng kéo dài. Chú trọng việc cụ thể hoá các văn bản hướng dẫn thực hiện chủ trương, chính sách vào điều kiện cụ thể của địa phương.

HĐND cấp xã đã coi trọng việc nâng cao chất lượng các kì họp, quyết định những việc được phân cấp đúng quyền hạn, thực hiện tốt các công việc do cấp trên chỉ đạo thực hiện trên địa bàn, nhất là việc sử dụng đất đai và ngân quỹ do nhân dân đóng góp.

Tỉnh đã thực hiện việc phân cấp quản lý cho chính quyền cơ sở trong việc thu-chi ngân sách; sắp xếp và quản lý cán bộ, các dự án đầu tư thuộc vốn ngân sách, vốn huy động trong dân, cơ sở vật chất giáo dục, y tế, văn hoá và đầu tư phương tiện cho cấp uỷ xã. Các xã, phường, thị trấn hàng năm đều tiến hành phân loại chất lượng hoạt động của cơ quan chính quyền, công an và lực lượng dân quân theo các mức mạnh, khá, trung bình và yếu.

Thứ ba, đổi mới công tác Mặt trận và các đoàn thể nhân dân.

Tỉnh uỷ đã chỉ đạo thực hiện hướng

dẫn quy trình rà soát, đánh giá phân loại tổ chức đoàn thể và hội viên hàng năm; chỉ đạo tổng kết thực tiễn để tiếp tục bổ sung, đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, tuyên truyền các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến mọi người dân, quan tâm xây dựng và củng cố tổ chức, hoạt động của Mặt trận và các tổ chức đoàn thể nhân dân ở vùng sâu, vùng xa; vận động nhân dân thực hiện nhiệm vụ kinh tế-xã hội, an ninh - quốc phòng.

Đổi mới cơ chế đảm bảo kinh phí hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể nhân dân ở cơ sở, phát huy tính chủ động của các đoàn thể trong việc tạo nguồn, sử dụng kinh phí. Kinh phí do Nhà nước cấp được HĐND cấp xã giao khoán cho Mặt trận và từng tổ chức đoàn thể nhân dân chủ động quyết định việc chi tiêu, kể cả việc trả cấp cho cán bộ không chuyên trách.

Mặt trận và các tổ chức đoàn thể phát huy được vai trò tích cực của nhân dân, giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước và cán bộ, đảng viên; đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, góp phần tạo sự chuyển biến tích cực ở cơ sở. Việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở đã phát huy được quyền làm chủ của nhân dân, phát huy tinh thần tương trợ, đùm bọc, giúp đỡ nhau làm kinh tế, xoá đói giảm nghèo.

Thứ tư, xây dựng đội ngũ cán bộ cơ sở. Đi đôi với việc bố trí, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ chủ chốt ở những cơ sở yếu kém, phân công và đôn đốc các ngành, đoàn thể cấp tỉnh, huyện tăng cường giúp đỡ các xã đặc biệt khó khăn về công tác cán bộ, Tỉnh uỷ đã chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo và xây dựng đội ngũ cán

bộ cơ sở. Ngoài việc giao chỉ tiêu để các cấp uỷ cơ sở chủ động lựa chọn cán bộ đưa đi đào tạo, bồi dưỡng (ĐT, BD) theo quy hoạch, Tỉnh đã chú trọng xây dựng và củng cố hệ thống các trường phổ thông dân tộc nội trú từ tỉnh đến huyện để tạo nguồn cán bộ dân tộc ít người ngay từ khi các em còn ngồi trên ghế nhà trường.

Công tác ĐT, BD nâng cao năng lực trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ cơ sở được tiến hành thường xuyên. Trong nhiệm kỳ, đã ĐT, BD chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị cho 8.678 cán bộ; trong đó, Trường Chính trị của tỉnh đã thực hiện được 79 lớp với các loại hình bồi dưỡng kiến thức QLNN, bồi dưỡng nghiệp vụ cho các chức danh chuyên môn, bồi dưỡng đại biểu HĐND xã, kỹ năng hành chính cho chủ tịch xã, bồi dưỡng cán bộ cơ sở với 4.298 học viên là cán bộ chủ chốt ở cơ sở.

Đội ngũ cán bộ cơ sở từng bước được nâng cao về trình độ, năng lực và trẻ hoá. Hiện nay, số cán bộ có trình độ PTHH chiếm 51%, trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên chiếm 12%; trình độ lý luận từ trung cấp trở lên chiếm 27%. Nhờ vậy, chất lượng đại biểu HĐND xã, phường, thị trấn nhiệm kỳ 2004-2009 và chất lượng đội ngũ cán bộ xã, phường, thị trấn so với nhiệm kỳ 1999-2004 được nâng lên rõ rệt. Cụ thể: về trình độ văn hoá PTHH tăng 16%, trình độ đại học về chuyên môn nghiệp vụ tăng 3,48%, trình độ cao cấp và đại học lý luận chính trị tăng 0,23%.

Cùng với việc quan tâm tới công tác ĐT, BD nâng cao trình độ mọi mặt của đội ngũ cán bộ, đảng viên, Tỉnh cũng đã quan tâm tới việc nâng cao đời sống vật chất cho đội ngũ cán bộ ở cơ sở như: tăng phụ cấp cho các bí thư chi bộ xóm, trưởng

KINH NGHIỆM THỰC TIỄN

xóm và tổ trưởng dân phố, có chính sách thu hút sinh viên tốt nghiệp các trường đại học, cao đẳng về công tác ở cơ sở...

Để nâng cao chất lượng của đội ngũ cán bộ cơ sở, Tỉnh đã bước đầu thực hiện việc luân chuyển cán bộ, đưa cán bộ ở cấp tỉnh, huyện về làm cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cơ sở. Trong nhiệm kỳ, đã thực hiện luân chuyển được 120 cán bộ các cấp theo tinh thần Nghị quyết số 11/NQ-TW của Bộ Chính trị.

2. Giải pháp nâng cao chất lượng của hệ thống chính trị cơ sở ở Cao Bằng trong thời gian tới.

Để tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khoá IX, nâng cao hơn nữa chất lượng của hệ thống chính trị ở cơ sở trong thời gian tới, Đảng bộ tỉnh Cao Bằng xây dựng và quyết tâm thực hiện tốt các giải pháp sau:

Một là, các đảng bộ, chi bộ cơ sở phải thực hiện tốt và phát huy chức năng, nhiệm vụ là hạt nhân chính trị, lãnh đạo toàn diện các mặt hoạt động ở cơ sở; nắm vững và thực hiện đúng quan điểm phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt; phát triển văn hoá - xã hội là nền tảng tinh thần của xã hội; chăm lo xây dựng chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân vững mạnh; tiếp tục tổ chức thực hiện tốt sự chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh đối với hoạt động của các đảng bộ, chi bộ cơ sở. Tập trung chỉ đạo thực hiện đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp uỷ đảng cơ sở; bổ sung hoàn thiện quy chế làm việc của cấp uỷ, củng cố chặt chẽ mối quan hệ công tác giữa bí thư - cấp uỷ với chủ tịch HĐND, chủ tịch UBND, chủ tịch Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc và người đứng đầu các tổ chức đoàn thể.

Hai là, các cấp uỷ đảng tiếp tục triển khai sâu rộng việc học tập và làm theo

chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng, đạo đức, tác phong của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nêu cao ý thức tự phê bình và phê bình, nêu gương người tốt, việc tốt, đề cao tính gương mẫu của đảng viên, cán bộ chủ chốt các cấp. Nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục truyền thống quê hương cách mạng, làm tốt công tác thông tin tuyên truyền, quán triệt học tập và thực hiện tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Ba là, tập trung xây dựng tổ chức cơ sở đảng, đặc biệt là các tổ chức cơ sở đảng ở nông thôn, ở các doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh; cụ thể hoá việc thực hiện hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương về đánh giá, phân loại tổ chức cơ sở đảng, phân loại đảng viên hàng năm, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ đảng, nhất là các chi bộ ở nông thôn. Vận dụng nhiều hình thức để đẩy mạnh công tác phát triển Đảng, nhất là ở các xóm, bản vùng sâu, vùng xa, biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số... theo hướng bảo đảm chất lượng và đạt mục tiêu bình quân hàng năm kết nạp trên 1.500 đảng viên mới; cơ bản các xóm hành chính có đảng viên, có chi bộ đảng.

Bốn là, tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của chính quyền cơ sở, đẩy mạnh CCHC, phát huy dân chủ, tăng cường pháp chế, phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân thi đua yêu nước, tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến mọi người dân, quan tâm xây dựng và củng cố tổ chức, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị ở vùng sâu, vùng xa; vận động nhân dân thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng ở cơ sở; phát huy vai trò tích cực của nhân dân, giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước và cán bộ, đảng

viên; đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí góp phần tạo sự chuyển biến tích cực ở cơ sở.

Năm là, tiếp tục củng cố, xây dựng đội ngũ cán bộ cơ sở. Cùng với việc bố trí, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ chủ chốt ở những cơ sở yếu kém, phân công và đôn đốc các ngành, đoàn thể cấp tỉnh, huyện tăng cường giúp đỡ các xã đặc biệt khó khăn về công tác cán bộ, tinh chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo và xây dựng đội ngũ cán bộ cơ sở; xây dựng và củng cố hệ thống các trường phổ thông dân tộc nội trú từ tỉnh đến huyện để tạo nguồn cán bộ dân tộc ít người. Đẩy mạnh công tác ĐT, BD về chuyên môn, nghiệp vụ và lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ cơ sở, đặc biệt chú ý đến đội ngũ cán bộ trẻ, cán

bộ là người dân tộc thiểu số.

Sáu là, tiếp tục đổi mới lãnh đạo của cấp trên đối với cơ sở. Các cấp lãnh đạo phải xây dựng quy chế, kế hoạch làm việc với cơ sở hàng tuần, hàng tháng..., cán bộ phụ trách cơ sở cần dành nhiều thời gian đến tận xóm, khu phố để cùng cơ sở lắng nghe ý kiến và giải quyết vướng mắc của dân; có kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị ở cơ sở, phân loại cơ sở và đội ngũ cán bộ, đảng viên để có giải pháp chỉ đạo phù hợp □

1. Đến nay, 100% xã, phường, thị trấn có trụ sở làm việc; trong đó có nhiều trụ sở 2 tầng kiên cố, khang trang; 169/189 xã có máy điện thoại (đạt 89,41%); có 19,42% xã, phường được trang bị máy vi tính; có 118/189 xã có Nhà Bưu điện - Văn hoá (đạt 62,43%).

* * * * *

CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH Ở...

(Tiếp theo trang 41)

- Tiếp tục hiện đại hoá công sở và công tác quản lý, điều hành của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin. Mở rộng việc thực hiện cải cách tài chính công đối với các đơn vị còn lại.

Để thực hiện tốt các mục tiêu nêu trên, tỉnh sẽ triển khai một hệ thống các giải pháp toàn diện, bao gồm từ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ và chính quyền các cấp đến việc kiện toàn, đổi mới tổ chức, hoạt động của Ban chỉ đạo CCHC; tăng cường công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức về CCHC của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức và nhân dân; bố trí nguồn tài chính, trang thiết bị và cơ sở vật chất cho CCHC; đồng

thời tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện CCHC ở các cơ quan, đơn vị.

Bên cạnh đó, tỉnh cũng kiến nghị Chính phủ và các ban, ngành trung ương tổ chức thực hiện cơ chế "Một cửa" ở một số lĩnh vực có liên quan nhiều đến giải quyết công việc của tổ chức và công dân ở địa phương như lĩnh vực hộ tịch, giải quyết chính sách với người có công, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đề nghị Bộ Nội vụ nghiên cứu, bố trí biên chế cho các cấp thực hiện cơ chế "Một cửa" nhằm bảo đảm tính ổn định, chuyên môn hoá, tăng thêm định biên cho cấp xã để bố trí các chức danh có yêu cầu công việc đòi hỏi như cán bộ lao động, thương binh và xã hội, phó công an xã và xã đội phó □